

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 30 /2019/HSST
Ngày 05/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Bão

2. Ông Nguyễn Văn Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cum'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Đồng H; sinh năm 1991; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn C, xã Krông B, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H. sinh năm 1949 và con bà Dương Thị L, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang tại ngoại tại Thôn C, xã Krông B, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Mai tiền X, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Trú tại: 141. Nguyễn Thị Đ, phường Thành N, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk

Ông Lâm X P, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: số 200, Nguyễn Văn C, phường Tân L, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi nên khoảng đầu tháng 11/2018 Võ Đồng H thông qua mạng xã hội facebook đã mua pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời chênh lệch. Khoảng 4 giờ 40 phút, ngày 09 tháng 12 năm 2018 tại đoạn đường tỉnh lộ 8 thuộc buôn S, xã CS, huyện C, tỉnh Đắk Lắk khi Võ Đồng H đang đợi người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) đến để bán pháo thì bị Công an bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Đồng H, thu giữ được tổng số pháo là 35 kg trong đó 21 kg pháo nổ và 14 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Tại Bản kết luận giám định số 411/C54B ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an kết luận:

369 (Ba trăm sáu mươi chín) vật dạng hình bóng đèn điện tròn dài 5cm, dán giấy bên ngoài, phần đầu hình trụ tròn được nối với đoạn dây, nửa dưới hình tròn vỏ bên trong bằng nhựa gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 14kg.

90 (Chín mươi) túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2 cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 21 kg.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar tạm giữ: số pháo còn lại sau khi giám định đựng trong 03 thùng giấy được niêm phong có dấu của C09B Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và chữ ký của Lương Vũ Quỳnh, Thái Đại Đồng; 01 điện thoại di động màu xám hiệu Iphone 6; 01 điện thoại hiệu "GiGi"; 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 09747307XX; 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 09886123XX; 01 máy tính xách tay hiệu "HP" màu đen; 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy đều mang tên Võ Đồng H.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT – VKS ngày 06 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Võ Đồng H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ đồng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Đồng H như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Đồng H phạm tội "Buôn bán hàng cấm"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Đồng H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các biện pháp tư pháp khác.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CưM'Gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'Gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng đầu tháng 11/2018 Võ Đồng H sử dụng tài khoản facebook có tên là “Dong Huong David” để tìm kiếm tin tức thì thấy tài khoản facebook có tên “Sương Nguyễn” đăng tin bán pháo nên H đã nảy sinh ý định mua pháo để bán lại kiếm lời chênh lệch. Qua trao đổi nói chuyện trên facebook, H có mua của 02 người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại là 012261207XX và số điện thoại 03682082XX được tổng khoảng 73 bịch pháo “bi” với số tiền 150.000đ/bịch và 319 viên pháo “ông sư” với số tiền 12.000đ/viên. Sau khi mua được pháo, H bán lại 03 bịch pháo “bi” với số tiền 200.000đ/bịch cho 02 người đàn ông khác (không rõ nhân thân lai lịch). Số pháo còn lại, H cất ở phòng trọ của mình ở huyện Bình C, thành phố Hồ Chí Minh. Đến đầu tháng 12/2018 cũng thông qua mạng xã hội facebook có một người đàn ông tự xưng là T sử dụng số điện thoại 09783462XX liên lạc với H đặt mua của H 400 viên pháo ông sư và 70 bịch pháo “bi”, T có đặt cọc tiền cho H 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Do số lượng pháo H đang có không đủ nên H đã liên lạc với người đàn ông sử dụng số điện thoại 012261207XX mua thêm 50 viên pháo “ông sư” và liên lạc với người đàn ông sử dụng số điện thoại 03682082XX mua thêm 20 bịch pháo “bi”.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/12/2018, H vận chuyển 369 viên pháo “ông sư” và 90 bịch pháo “bi” đến bến xe Miền Đông thành phố Hồ Chí Minh, đi xe khách Kim A về thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 09/12/2018, H đến thành phố BMT, thuê phòng 304 khách sạn Tính P, H mang toàn bộ số pháo trên để trong phòng của mình. Đến khoảng 4 giờ 10 phút cùng ngày, H gọi taxi đến khách sạn để chở H xuống huyện C, tỉnh Đắk Lắk để bán số pháo cho T như đã hẹn. Khi xe ô tô taxi biển kiểm soát 47A-237.49 do anh Mai Tiến X làm tài xế đến đón H lên xe và mang theo 02 thùng giấy carton bên trong đựng 369 viên pháo “ông sư” và 70 bịch pháo “bi”, còn 20 bịch pháo “bi” H vẫn để trong phòng của khách sạn. Khi đến đường tỉnh lộ 8, địa phận thuộc buôn S, xã CS, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, H bỏ 02 thùng giấy carton bên trong có pháo bên lề

đường và đứng đợi T đến để bán thì bị Công an phát hiện và bắt giữ cùng tang vật đưa về Công an huyện CưMgar để xử lý

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi, nên từ tháng 11 năm 2018 đến ngày 09 tháng 12 năm 2018 Võ Đồng H đã có hành vi mua bán pháo với tổng số lượng pháo gồm có 21 kg pháo nổ và 14 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a...

c. Buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước là khách thể luôn được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên biết được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm buôn bán nhưng do háo lợi bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện buôn bán 21 kg pháo nổ và 14 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ do vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện xin nộp nguồn thu lợi bất chính có được từ việc buôn bán pháo; cha bị cáo là ông Võ Văn Hồng là người có công với cách mạng được tặng Huân chương chiến công, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo phối hợp, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ cho bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar đã xác minh người sử dụng các số thuê bao 03682082XX và 012261207XX để liên lạc với Võ Đồng H bán pháo và người sử dụng số thuê bao 09783462XX để liên lạc

với H mua pháo, tuy nhiên không xác định được những người sử dụng các số thuê bao trên nhân thân, lai lịch cụ thể như thế nào nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với Lâm X P là chủ khách sạn Tính Phát, khi Võ Đồng H mang số pháo để trong phòng của khách sạn mà H đã thuê thì P không biết hành lý mà H mang theo có chứa pháo; còn đối với Mai Tiến X là người lái xe taxi chở H cùng số pháo từ thành phố BMT xuống huyện C, tuy nhiên X không biết hành lý mà H mang theo là pháo. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar không có căn cứ để xử lý Lâm X P và Mai Tiến X là phù hợp.

[3] Các biện pháp tư pháp:

Đối với số pháo còn lại sau khi giám định đựng trong 03 thùng giấy được niêm phong có dấu của C09B Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và chữ ký của Lương Vũ Quỳnh, Thái Đại Đồng là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 09886123XX; 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 09747307XX là những phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động màu xám hiệu Iphone 6; 01 điện thoại hiệu “GiGi”; là những công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 máy tính xách tay hiệu “HP” màu đen của bị cáo H, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy đều mang tên Võ Đồng H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.150.000đ là tài sản bị cáo có được từ việc buôn bán pháo là khoản thu nhận bất hợp pháp nên áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước nhưng bị cáo đã tự nguyện xin nộp khoản tiền này nên cần khấu trừ cho bị cáo khi thi hành án.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo **Võ Đồng H** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

[2] Áp dụng c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Đồng H 02 năm 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nữa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Giao bị cáo **Võ Đồng H** cho UBND xã Krông B, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được giải quyết theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Truy thu của bị cáo H số tiền 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) là tài sản có được từ việc bán pháo được khấu trừ vào số tiền 1.150.000đ bị cáo H đã tự nguyện nộp (do Võ Huy X nộp thay) theo biên lai thu tiền số AA/2012/ 12045 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CưM'gar.

Trả lại cho bị cáo Võ Đồng H ; 01 máy tính xách tay hiệu “HP” màu đen, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy đều mang tên Võ Đồng H.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xám hiệu Iphone 6; 01 điện thoại hiệu “GiGi” của bị cáo Võ Đồng H.

Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 09747307XX; 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 09886123XX và toàn bộ số pháo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2019 giữa cơ quan Điều tra Công an huyện CưM'gar với Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar.

Toàn bộ các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar với Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135 khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Đồng H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- VKS huyện CưM'gar;
- CA huyện CưM'gar;
- THA dân sự; THA hình sự;;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- UBND xã Krông P, huyện Krông B;
- Lưu văn thư; hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hiền